TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỮU LŨNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HNGĐ-ST
Ngày 01 - 3 - 2019
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phan Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ninh Ngọc Tú.

2. Bà Trương Thị Khung.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Hoàng Ngọc Dinh, Thư ký Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn *tham gia phiên toà:* Ông Phạm Văn Tiến, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 166/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2018, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 31 tháng 01 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phan Thị K, sinh năm 1979. Hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Chỗ ở: Thôn C, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Trần Văn H, sinh năm 1975. Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 8 năm 2018, các lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên toà, nguyên đơn chị Phan Thị K trình bày: Chị Phan Thị K và anh Trần Văn H sống chung với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới theo phong tục cổ truyền vào tháng 11 năm 1999 âm lịch, nhưng do không hiểu biết nên anh, chị không đến chính quyền địa phương để đăng ký kết hôn. Thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc, sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn vì nhiều

lý do. Bắt đầu từ năm 2002 do anh Trần Văn H cho rằng chị Phan Thị K không chăm lo việc gia đình, chồng con nên anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn đánh chửi nhau. Tuy nhiên do con còn nhỏ nên anh, chị hàn gắn tình cảm. Mâu thuẫn trầm trọng xảy ra từ đầu năm 2017. Nguyên nhân do anh Trần Văn H nghi ngờ chị Phan Thị K đi ngoại tình, không chung thủy với anh, mặc dù anh chưa lần nào bắt gặp nhưng chỉ cần nghe có người nói như vậy là anh lại đánh chị Phan Thị K, từ đó anh chị không còn tin tưởng và yêu thương nhau nữa. Đến tháng 02 năm 2017 anh, chị sống ly thân nhau. Chị Phan Thị K xác định tình cảm không còn, chị yêu cầu được ly hôn với anh Trần Văn H.

Bị đơn anh Trần Văn H trình bày: Anh và chị Phan Thị K chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn, lí do anh chị không đăng ký kết hôn như chị Phan Thị K trình bày là đúng. Sau khi cưới anh chị chung sống hạnh phúc thời gian đầu, sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn vì nhiều lí do như chị Phan Thị K đã trình bày. Nguyên nhân bắt đầu từ năm 2002 do chị Phan Thị K không chăm lo việc gia đình, chồng con nên anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn đánh chửi nhau. Tuy nhiên do con còn nhỏ anh chị lại hàn gắn tình cảm. Đến tháng 02 năm 2017 mâu thuẫn trầm trọng do chị Phan Thị K đi ngoại tình, cho dù anh không bắt gặp nhưng có người nói với anh, từ đó anh chị không còn tin tưởng, thương yêu nhau. Anh chị sống ly thân từ tháng 02 năm 2017, anh cũng xác định không còn tình cảm, anh nhất trí ly hôn chị Phan Thị K.

Về con chung: Chị Phan Thị K, anh Trần Văn H có 02 con chung, cháu thứ nhất Trần Thị Vân A, sinh ngày 06 tháng 8 năm 2000, đã trưởng thành anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Cháu thứ hai Trần Văn Q, sinh ngày 27 tháng 01 năm 2002, hiện đang ở với chị Phan Thị K. Khi ly hôn anh, chị thỏa thuận để chị Phan Thị K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Văn Q cho đến khi trưởng thành. Anh Trần Văn H không phải cấp dưỡng nuôi cháu Trần Văn Q và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật: Về tố tụng, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật; Về nội dung vụ án: Yêu cầu ly hôn của chị Phan Thị K là có căn cứ nên cần được chấp nhận, tuy nhiên cuộc hôn nhân này không hợp pháp nên cần xử không công nhận là vợ chồng giữa chị Phan Thị K và anh Trần Văn H; về con chung: Sự thỏa thuận của chị Phan Thị K, anh Trần Văn H đối với cháu thứ hai Trần Văn Q, sinh ngày 27 tháng 01 năm 2002 là có căn cứ, hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với cháu thứ nhất Trần Thị Vân A, sinh ngày 06 tháng 8 năm 2000, đã trưởng thành nên không đề nghị xem xét giải quyết. Kiến nghị: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị K và anh Trần Văn H chung sống tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục cổ truyền tháng 11 năm 1999 âm lịch nhưng không thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Vì vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Phan Thị K, anh Trần Văn H là không hợp pháp. Quá trình sống chung như vợ chồng, anh chị đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, không còn thương yêu, chung thủy, quan tâm, tôn trọng nhau, anh chị đã thừa nhận việc này. Thực tế hiện anh chị không còn chung sống với nhau mà đã sống ly thân từ tháng 02 năm 2017. Nay chị Phan Thị K, anh Trần Văn H cùng có yêu cầu ly hôn, Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình cần xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Phan Thị K và anh Trần Văn H.

[3] Về con chung: Quá trình giải quyết vụ án, chị Phan Thị K và anh Trần Văn H tự nguyện thỏa thuận để cháu Trần Văn Q, sinh ngày 27 tháng 01 năm 2002 cho chị Phan Thị K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành. Anh Trần Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con mà không ai được cản trở. Sự thỏa thuận của anh chị là có căn cứ theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, phù hợp với nguyện vọng của cháu Trần Văn Q nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với cháu Trần Thị Vân A, sinh ngày 06 tháng 8 năm 2000 do đã trưởng thành, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phan Thị K, anh Trần Văn H đều khẳng định anh chị không có tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Phan Thị K phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14, các Điều 53, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Phan Thị K và anh Trần Văn H.

2. Về con chung: Giao cho chị Phan Thị K được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Văn Q, sinh ngày 27 tháng 01 năm 2002 đến khi trưởng thành. Anh Trần Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Phan Thị K phải chịu 300.000 đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước. Xác nhận chị Phan Thị K đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2015/0000909, ngày 03 tháng 12 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thị Thanh Huyền